

Bản án số: 39/2025/HSST
Ngày 27/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

2. Bà Nguyễn Thị Chấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

L

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/HSST ngày 10/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn T; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1996; CCCD số 014096006883; Nơi sinh: Sơn La; Nơi thường trú: Bản A, xã P, huyện L, tỉnh Sơn La; Nơi ở hiện tại: Không có nơi ở ổn định; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn T sinh năm 1973 và bà Quàng Thị V sinh năm 1964; Có vợ là Lương Thị P và 02 con lớn sinh năm 2015, bé sinh năm 2016; tiền án: không và tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 03/01/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Lò Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1995; CCCD số 011095008268; Nơi sinh: Điện Biên; Nơi thường trú: Bản M, xã H, huyện B, tỉnh Điện Biên; Nơi ở hiện tại: Không có nơi ở ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn T sinh năm 1975 và bà Lò Thị M sinh năm 1975; tiền án: không và tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 03/01/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T:* Ông Lê Quang Đ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Ông Đ có mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lưu V Đ, sinh năm 1999; nơi đăng ký thường trú: Xóm Đ, xã M, huyện B, Thái Nguyên. (Anh Đ vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân N và T là bạn bè quen biết và đều là người nghiện ma túy. Do không có công việc, không thu nhập nên T đã nảy sinh ý định mua bán ma túy kiếm lời. T nói với N nếu có ai muốn mua ma túy thì N bảo T. Nếu có ma túy thì T đưa cho N đi bán. Bán xong, T sẽ cho N tiền hoặc cho N ma túy để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 28/12/2024, T đi mua 01 gói ma túy loại Heroin của 01 người đàn ông không quen biết ở khu vực đường chợ K, xã S, huyện L, tp Hà Nội với giá 500.000 đồng với mục đích về để bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2024, khi N đang ở khu vực K, Q, V L, Hưng Yên thì nhận được được điện thoại từ số 0587312958 của Lưu V Đ gọi đến số của N là 0985869950 hỏi mua 400.000 đồng ma túy loại Heroin. N đồng ý và bảo Đ đợi N 30 phút, có ma túy thì N sẽ bán. Sau đó, N có nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho T hỏi “có ma túy không” thì T bảo “có”, để T “đóng”. Lúc này, T đang ở một mình tại phòng trọ thuê của anh Trương Lộc Xuân H, SN: 1989 ở K, D Q, L, Hà Nội. T lấy gói ma túy vừa mua được và dao tem ra cắt các ống hút màu trắng đỏ và các ống hút màu trắng vàng ra thành đoạn nhỏ rồi đổ ma túy Heroin vào trong 13 ống hút (06 đoạn ống hút màu trắng đỏ, 07 đoạn ống hút màu trắng vàng). Sau đó, T dùng bật lửa hơi kín 02 đầu lại với mục đích để đưa cho N 12 ống còn 01 ống, T giữ lại để bán khi có người hỏi mua. Một lúc sau, N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS BKS: 89H9 – 0747 đi đến nhà trọ của T để mua ma túy. Tại đây, T đưa cho N 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 12 đoạn ống hút (07 màu trắng - vàng, 05 màu trắng - đỏ) đã được hàn kín 02 đầu bên trong đều chứa ma túy ma túy heroin. N nhận ma túy và cất vào túi quần trước bên trái mà N đang mặc và đi ra đoạn đường vắng người lấy trong túi ni lông chứa ma túy ra 02 đoạn ống hút (01 màu trắng - vàng, 01 màu trắng - đỏ) và quần bằng ni lông màu hồng và cầm ở tay trái để mang đi bán cho Đ. N gọi lại cho Đ và hẹn Đ giao dịch ma túy tại đoạn cổng thôn K, Q, L. Khi đến nơi, Đ đưa cho N số tiền 400.000 đồng. N cầm tiền và chuẩn bị đưa ma túy cho Đ thì bị cơ quan công an bắt giữ.

Hồi 14 giờ 45 phút cùng ngày 28/12/2024, N thân dẫn cơ quan công an đến địa điểm nhà trọ của Lương Văn T ở Q, Q, L, Hà Nội bắt giữ Lương Văn T.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn N gồm:

- 01 (một) gói được bọc ngoài bằng ni lông màu hồng bên trong có 01 (một) đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng và 01 (một)

đoạn ống hút màu trắng vàng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 04 (bốn) đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín 02 đầu đều chứa chất bột màu trắng; 06 (sáu) đoạn ống hút màu trắng vàng được hàn kín 02 đầu đều chứa chất bột màu trắng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, bên trong có gắn thẻ sim số 0985869950 máy cũ đã qua sử dụng.

- Số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

- 01 xe máy màu đỏ đen bạc gắn BKS: 89H9 0747; số khung: RLHHC09096Y564155; số máy: HC09E6564255, xe cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Lương Văn T:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã qua sử dụng, lắp sim liên lạc số 0976548160.

- 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 01 dao tem bằng kim loại, đã qua sử dụng

- 07 đoạn ống hút màu trắng đỏ

- 01 đoạn ống hút màu trắng vàng

Vật chứng thu giữ của Lưu V Đ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, bên trong có gắn thẻ sim số 0587312958, máy cũ đã qua sử dụng

Tại Bản kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 gói ni lông màu hồng bên trong có: Chất bột màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín hai đầu và 01 đoạn ống hút màu trắng vàng được hàn kín hai đầu đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,150gam.

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chất bột màu trắng bên trong 04 đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín hai đầu và 06 đoạn ống hút màu trắng vàng được hàn kín hai đầu đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,687 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 224/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín 02 đầu là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,081 gam.

- 01 dao tem có dính ma túy loại Heroin.

- 07 đoạn ống hút màu trắng đỏ và 01 đoạn ống hút màu trắng vàng đều không dính chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSGL ngày 28/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Lương Văn T và Lò Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lương Văn T và Lò Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của

mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về quyết định và hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân T, đánh giá các tình tiết của vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Lương Văn T và Lò Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt Lương Văn T từ 32 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/02/2024 và xử phạt Lò Văn N từ 28 tháng đến 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/02/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do Lương Văn T không có công việc, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng .

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy ma túy, dao tem, 07 đoạn ống hút màu trắng đỏ và 01 đoạn ống hút màu trắng vàng không dính chất ma túy; tịch thu sung sung vào ngân sách nhà nước điện thoại thu giữ của Lương Văn T, Lò Văn N, Lưu V Đ và số tiền 400.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất do đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo thuộc trường hợp là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Bị cáo Lương Văn T và Lò Văn N không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án anh Lưu V Đ vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự, không có ý kiến gì về việc thu giữ điện thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: Lương Văn T và Lò Văn N thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự tại khu vực công thôn K, xã Q, huyện L nên Tòa án nhân dân huyện L xét xử vụ án là phù hợp quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về quyết định và hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở kết luận: Lương Văn T thỏa thuận cung cấp ma túy cho Lò Văn N đi bán, Lò Văn N đem toàn bộ số tiền thu được từ việc bán ma túy về cho Lương Văn T rồi Lương Văn T sẽ cho Lò Văn N tiền hoặc ma túy để Lò Văn N sử dụng, Lò Văn N đồng ý với Lương Văn T. Ngày 28/12/2024, sau khi mua được ma túy loại Heroin với giá 500.000 đồng, Lương Văn T đưa cho Lò Văn N 0,837 gam ma túy loại Heroin để Lò Văn N bán cho Lưu V Đ và những người khác kiếm lời, còn giữ lại 0,081 gam ma túy loại Heroin cũng nhằm mục đích bán kiếm lời. Do Lương Văn T chỉ đưa cho Lò Văn N 0,837 gam ma túy loại Heroin để Lò Văn N bán, Lò Văn N không biết Lương Văn T có bao nhiêu ma túy nên Lò Văn N đồng phạm với Lương Văn T về hành vi Mua bán trái phép 0,837 gam ma túy loại Heroin còn Lương Văn T phải chịu trách nhiệm về hành vi Mua bán trái phép tổng số 0,918 gam ma túy loại Heroin gồm 0,837 gam ma túy thu giữ của Lò Văn N và 0,081 gam ma túy thu giữ của Lương Văn T. Các bị cáo Lương Văn T và Lò Văn N có năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy loại Heroine nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lợi xâm phạm sự độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn mà không có tổ chức vì không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo Lương Văn T có vai trò vừa là người cung cấp 0,837 gam ma túy loại Heroin cho bị cáo Lò Văn N đem đi bán để kiếm lời đồng thời vừa là người trực tiếp thực hiện hành vi cất giữ 0,081 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích để tự bán kiếm lời còn bị cáo Lò Văn N là người thực hành T cực trực tiếp mang 0,837 gam ma túy loại Heroin đi bán cho Lưu V Đ và những người khác. Do vậy, mức hình phạt đối với Lương Văn T phải cao hơn mức hình phạt đối với Lò Văn N.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hiện nay ma túy là hiểm họa đối với con người, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống, văn hóa của con người, các bị cáo đã nhận thức được điều này nhưng vẫn ngang nhiên mua ma túy với mục đích để bán kiếm lời là thể hiện sự coi thường pháp luật, sức khỏe của người khác. Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ khối lượng chất ma túy thu giữ của các bị cáo, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo gồm thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm

tội, bị cáo Lương Văn T còn là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T đề nghị áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị tại phiên tòa cho là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong kín bên ngoài có chữ ký xác nhận niêm phong của Lương Văn T, Lò Văn N, cán bộ công an huyện L là Lương Quốc Đ, giám định viên Phạm Trần N và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L. Bên trong phong bì có 01 gói nilông màu hồng bên trong có 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín hai đầu và 01 đoạn ống hút màu trắng vàng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroin có tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 0,150gam, đã trích mẫu giám định 0,025 gam bởi PC09- công an thành phố Hà Nội, khối lượng còn lại là 0,125 gam Heroin. Xét thấy Heroin là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 phong bì niêm phong kín bên ngoài có chữ ký xác nhận niêm phong của Lương Văn T, Lò Văn N, cán bộ công an huyện L là Lương Quốc Đ, giám định viên Phạm Trần N và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L. Bên trong phong bì có 01 gói nilông màu trắng bên trong có 04 đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín hai đầu và 06 đoạn ống hút màu trắng vàng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroin có tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 0,687 gam, đã trích mẫu giám định 0,083 gam bởi PC09- công an thành phố Hà Nội, khối lượng còn lại là 0,604 gam Heroin. Xét thấy Heroin là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 phong bì niêm phong kín bên ngoài có chữ ký xác nhận niêm phong của Lương Văn T, cán bộ công an huyện L là Lương Quốc Đ, giám định viên Phạm Trần N và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L. Bên trong phong bì có 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,081 gam, đã trích mẫu giám định 0,013 gam bởi PC09- công an thành phố Hà Nội, khối lượng còn lại là 0,068 gam Heroin. Xét thấy Heroin là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng được niêm phong có chữ ký xác nhận của cán bộ điều tra Nguyễn Đình H, điện thoại và sim đã cũ. Tại thời điểm bàn giao, điện thoại và sim đã niêm phong, chất lượng, hiện trạng không

rõ. Tại phiên tòa, Lường Văn T khai nhận có sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với Lò Văn N trao đổi việc mua bán ma túy, xác định là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh có lắp sim đã cũ được niêm phong có chữ ký xác nhận của cán bộ điều tra Nguyễn Đình Hoàng thu giữ của Lưu V Đ. Tại cơ quan điều tra, Lưu V Đ khai có sử dụng điện thoại liên hệ mua ma túy của Lò Văn N, xác định có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc được niêm phong có chữ ký xác nhận của cán bộ điều tra Nguyễn Đình H, điện thoại và sim đã cũ thu giữ của Lò Văn N. Tại phiên tòa, Lò Văn N khai nhận có sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với Lường Văn T và Lưu V Đ trao đổi việc mua bán ma túy, xác định là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Đối với số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành là tiền Lưu V Đ đưa cho Lò Văn N để mua ma túy nên là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 dao tem bằng kim loại, đã qua sử dụng, 07 đoạn ống hút màu trắng đỏ, 01 đoạn ống hút màu trắng vàng thu giữ của Lường Văn T là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn N có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lường Văn T có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lường Văn T, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an huyện L không thể điều tra làm rõ là có căn cứ.

Đối với anh Trương Lộc Xuân H, SN: 1989, thường trú tại: Thôn K, xã Q, L, Hà Nội là người đã cho Lường Văn T thuê nhà trọ nhưng anh H không biết Lường Văn T sử dụng phòng trọ trên để thực hiện hành vi mua bán ma túy nên Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an huyện L không đặt vấn đề xử lý đối với anh Trương Lộc Xuân H là có căn cứ.

Đối với anh Lưu V Đ vào ngày 28/12/2024 đã có hành vi trao đổi mua ma túy

của Lò Văn N nhưng chưa nhận được ma túy; kết quả xét nghiệm của anh Đ âm tính với ma túy nên Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an huyện L không đặt vấn đề xử lý với anh Lưu V Đ là có căn cứ.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ, đen, bạc gắn BKS: 89H9 – 0747; số khung: RLHHC09096Y564155; số máy: HC09E6564255, đã qua sử dụng, qua điều tra thuộc sở hữu của chị Trần Thị H, sinh năm 1970, thường trú tại: K, thị trấn Q, huyện L, tỉnh Hưng Yên. Chị H không biết Lò Văn N mượn chiếc xe máy trên để đi mua bán ma túy nên ngày 11/02/2025, nên Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho chị H là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn T và Lò Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

- Bị cáo Lương Văn T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 28/12/2024.

- Bị cáo Lò Văn N 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 28/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kín bên ngoài có chữ ký xác nhận niêm phong của Lương Văn T, Lò Văn N, cán bộ công an huyện L là Lương Quốc Đ, giám định viên Phạm Trần N và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L. Bên trong phong bì có 01 gói nilông màu hồng bên trong có 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín hai đầu và 01 đoạn ống hút màu trắng vàng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroin có tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 0,150gam, đã trích mẫu giám định 0,025 gam bởi PC09- công an thành phố Hà Nội, khối lượng còn lại là 0,125 gam Heroin.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kín bên ngoài có chữ ký xác nhận niêm phong của Lương Văn T, Lò Văn N, cán bộ công an huyện L là Lương Quốc Đ, giám định viên Phạm Trần N và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L. Bên trong phong bì có 01 gói nilông màu trắng bên trong có 04 đoạn ống hút màu

trắng đỏ được hàn kín hai đầu và 06 đoạn ống hút màu trắng vàng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroin có tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 0,687 gam, đã trích mẫu giám định 0,083 gam bởi PC09- công an thành phố Hà Nội, khối lượng còn lại là 0,604 gam Heroin.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kín bên ngoài có chữ ký xác nhận niêm phong của Lương Văn T, cán bộ công an huyện L là Lương Quốc Đ, giám định viên Phạm Trần N và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L. Bên trong phong bì có 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,081 gam, đã trích mẫu giám định 0,013 gam bởi PC09- công an thành phố Hà Nội, khối lượng còn lại là 0,068 gam Heroin.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng được niêm phong có chữ ký xác nhận của cán bộ điều tra Nguyễn Đình H, điện thoại và sim đã cũ thu giữ của Lương Văn T. Tại thời điểm bàn giao, điện thoại và sim đã niêm phong, chất lượng, hiện trạng không rõ.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh có lắp sim đã cũ được niêm phong có chữ ký xác nhận của cán bộ điều tra Nguyễn Đình H thu giữ của Lưu V Đ.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc được niêm phong có chữ ký xác nhận của cán bộ điều tra Nguyễn Đình H, điện thoại và sim đã cũ thu giữ của Lò Văn N.

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao tem bằng kim loại, đã qua sử dụng, 07 đoạn ống hút màu trắng đỏ, 01 đoạn ống hút màu trắng vàng thu giữ của Lương Văn T

(Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/02/2025).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành thu giữ của Lưu V Đ.

(Số tiền này được thể hiện theo giấy nộp tiền CT-Dcc No: 020125.0003.000193 ngày 02/01/2025 do công an huyện L nộp vào Kho bạc nhà nước L (bút lục số 57 trong hồ sơ vụ án). Tại thời điểm Tòa án xét xử sơ thẩm, do công an huyện L có thay đổi về mặt tổ chức nên chưa chuyển được số tiền này sang Chi cục thi hành án dân sự huyện L, số tiền 400.000 đồng này sẽ được xử lý sung vào ngân sách nhà nước khi bản án có hiệu lực pháp luật theo biên lai thu tiền của Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền tại thời điểm thi hành án).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn T.

Về quyền kháng cáo: *Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lưu V Đ. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lưu V Đ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản*

án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS nhân dân huyện L;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hương